

PHẦN 8: ĐỊNH TĂNG THƯỢNG CỦA SỰ TU TẬP

Như trên đã nói sự thù thắng của giới tăng thượng rồi, sự thù thắng của tâm tăng thượng thì làm sao thấy được? Đại khái nên biết có sáu thứ khác nhau nên biết như vậy:

1. Đối tượng sở duyên khác nhau
2. Chủng loại khác nhau
3. Đối trị khác nhau
4. Năng lực khác nhau
5. Phát dẫn khác nhau
6. Việc làm khác nhau

Sở duyên khác nhau là đối tượng của pháp đại thừa. Chủng loại khác nhau là vô lượng định đại thừa, quang minh, định Tập phước định vương, định Hiền thủ, định Kiện hành, v.v...

Đối trị khác nhau là cái trí bám theo tổng tướng của các pháp bằng vào cách ví như lấy chốt tháo chốt mà trừ bỏ tất cả sự thô nặng của hai chướng ngại của A-lai-da. Năng lực khác nhau là sống trong niềm vui của thiền định, tùy ý muốn mà thọ sanh. Dẫn phát khác nhau là có khả năng dẫn phát thần thông vô ngại trong mọi thế giới. Việc làm khác nhau là có khả năng làm chấn động thế giới, phóng ánh sáng rực rỡ chiếu khắp, thị hiện chuyển biến qua lại, co duỗi thu mọi sắc tướng vào bản thân, khi đến với loài nào thì hiện ra thân hình của loài ấy, hoặc hiện ẩn tự do làm cho các loài biến thể, chế ngự thần thông thấp kém của người khác, truyền cảm hứng hùng biện cho người thuyết pháp và truyền cảm hứng ghi nhớ, thích thú cho người nghe pháp, phóng ra ánh sáng lớn trong những lúc thuyết pháp đồng thời dẫn ra những thần thông lớn như vậy.

Lại nữa, trong đó làm được mười việc khó làm. Mười việc khó làm ấy là:

1. Tuệ nguyện thọ đắc vô thượng Bồ-đề.
2. Không thoái chuyển: Trước nỗi khổ của sanh tử không hề thối lui.
3. Không ruồng bỏ: Không ruồng bỏ những kẻ làm theo tà hạnh.
4. Khó trước mắt: Đối với kẻ thù nhưng vẫn làm lợi ích cho họ.
5. Không nhiễm bản: Sống ở thế gian mà không bị pháp thế gian làm ô nhiễm.
6. Tin khó hiểu: tuy chưa hiểu đại thừa mà vẫn tin giáo pháp rộng lớn sâu xa.

7. Thông khó thông: Thông suốt nhân vô ngã và pháp vô ngã.

8. Hiểu khó hiểu: Hiểu được những ngôn từ sâu xa bí mật của đức Như Lai tuyên thuyết.

9. Không lìa, không nhiễm: Không bỏ sanh tử mà không nhiễm sanh tử.

10. Làm khó làm: Giới tu tập an trụ của chư Phật, giải thoát, mọi chướng ngại, thấu hiểu cùng tận biên hạn của sanh tử mà vận dụng tự nhiên thường xuyên làm lợi ích cho tất cả chúng sanh.

Lại nữa, trong việc hiểu khó hiểu, các vị Bồ-tát hiểu được những ngôn từ bí mật nào của đức Phật nói: Điều này như khế kinh nói: “Thế nào là Bồ-tát thường thực hành ân huệ Bồ thí? Vì Bồ-tát không bố thí chút gì nhưng tuệ thí cho cả mười phương vô lượng thế giới. Thế nào là Bồ-tát thích bố thí? Là nếu hoàn toàn không ưa thích mọi sự bố thí, thì làm sao Bồ-tát tin hiểu sâu xa vào sự bố thí? Là nếu không tin Như Lai mà hành bố thí. Thế nào là Bồ-tát khích lệ sự bố thí được cả. Nếu không hề khích lệ sự bố thí. Thế nào là Bồ-tát đam mê sự bố thí? Là nếu không bố thí tạm thời. Thế nào là Bồ-tát bố thí rộng lớn? Là nếu xa rời sự phân phân tán. Thế nào là bố thí của Bồ-tát trở nên trong sạch? Là nếu keo kiệt, thì làm sao sự bố thí của Bồ-tát trở nên rất ráo? Nếu không trụ vào sự rốt ráo, thì làm sao sự bố thí của Bồ-tát được tự tại? Nếu không tự tại trong sự bố thí. Thế nào là sự bố thí của Bồ-tát là vô tận? Là nếu Bồ-tát không ở nơi sự vô tận. Đã giải thích về sự bố thí, kế tiếp là giới và sau cùng là trí tuệ, phải nên tùy sự thích hợp mà biết như thế.

Sát sanh là gì? Là như cắt đứt sự lưu chuyển sanh tử của chúng sanh. Trộm cắp là gì? Là như không ai cho mà tự nhiên gom lấy chúng sanh. Tà hạnh là gì? Là như biết dâm dục bất chánh mà tu chánh hạnh. Nói dối là gì? Là như nói được sự dối trá trong sự nói dối. Nói ly gián là gì? Là như thường cư trú trong pháp không tối thượng. Nói thô ác là gì? Là như khéo léo an trú nơi bờ bến Niết-bàn. Nói thù dật là gì? Là như nói chính xác mọi chủng loại và sự khác nhau của các pháp. Tham dục là gì? Là như luôn luôn muốn tự chứng đắc thiền định tối thượng. Giận dữ là gì? Là như chính xác ghét và hủy diệt mọi thứ phiền não nơi tâm trí. Tà kiến là gì? Là như thấy được đúng như sự thật cái tánh tà đi khắp mọi nơi.

Thế nào là pháp của Phật sâu xa? Ở đây nên giải thích vược như sau.

1. Pháp thường trú là pháp của Phật vì pháp thân của Phật là

thường trú.

2. Pháp đoạn diệt là pháp của Phật vì mọi sự chướng ngại được đoạn diệt vĩnh viễn.

3. Pháp sinh khởi là pháp của Phật vì thân biến hóa của phát biểu hiện sinh khởi.

4. Pháp chứng đắc là pháp của Phật vì tám mươi bốn ngàn hành vi của chúng sanh và sự đối trị của hành vi ấy đều có thể nắm bắt được.

5. Pháp tham lam là pháp của Phật vì tự nguyện nhiếp thọ sự tham lam của chúng sanh làm bản thể của mình.

6. Pháp giận dữ là pháp của Phật vì tự nguyện nhiếp thọ sự sân hận của chúng sanh làm bản thể của mình.

7. Pháp ngu si là pháp của Phật vì tự nguyện nhiếp thọ sự ngu si của chúng sanh làm bản thể của mình.

8. Pháp phạm phũ là pháp của Phật vì tự nguyện nhiếp thọ sự việc phạm phũ làm bản thể của mình.

9. Pháp không nhiễm là pháp của Phật. Vì thành tựu chân như hoàn mãn nên mọi chướng ngại như bản không thể làm như.

10. Pháp không ô uế là pháp của Phật vì sống trong thế gian mà không bị pháp thế gian làm ô uế.

Tất cả như vậy nên gọi là pháp của Phật sâu xa.

Định tăng thượng lại phát sinh ra tu tập sáu Ba-la-mật, thành thực tất cả chúng sanh làm sạch thế giới của Phật, hoàn thành các pháp của Phật. Nên biết cũng là việc làm của định tăng thượng của Bồ-tát.
